

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày: 20-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vy và bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hà Lê Như Q (tên gọi khác: B), sinh ngày: 18/3/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số B đường Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Thúc N, sinh năm 1964 và bà Lê Thị Tuyết H, sinh năm 1966; chồng, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 26/10/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Đặng Thị Bích P, sinh năm 1979; địa chỉ: Số F đường Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1; địa chỉ: Số E đường L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Người đại diện theo pháp luật: Anh Huỳnh Hải Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Số D đường V, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Đỗ Thị H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Số F ngõ G hẻm G kiệt G đường H, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Cẩm L, sinh năm 1997; địa chỉ: Số D kiệt A đường H, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi “Tham ô tài sản”:

Vào khoảng cuối tháng 3 năm 2022, Hà Lê Như Q thông qua hợp đồng bằng miệng để làm nhân viên tại nhà hàng S1 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1, địa chỉ số E đường L, phường V, thành phố H. Tại đây, Q được bố trí làm việc tại bộ phận thu ngân với nhiệm vụ thanh toán tiền cho khách hàng. Trong khoảng thời gian từ ngày 07/5/2022 đến ngày 06/6/2022, Q lợi dụng mình là nhân viên thu ngân đã đăng nhập vào hệ thống quản trị viên (không có mật khẩu) của phần mềm thanh toán bán hàng tính tiền có tên “Ipos” trên máy tính tiền nhà hàng giao cho Q sử dụng để xóa các hóa đơn bán hàng mà khách đã thanh toán tiền, chiếm đoạt số tiền cụ thể vào các ngày như sau:

- Ngày 07/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.880.000 đồng.
- Ngày 10/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 3.227.000 đồng.
- Ngày 13/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 3.522.000 đồng.
- Ngày 14/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 2.268.000 đồng.
- Ngày 16/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.225.000 đồng.
- Ngày 17/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 408.000 đồng.
- Ngày 18/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.720.000 đồng.
- Ngày 19/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.976.000 đồng.
- Ngày 20/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.912.000 đồng.
- Ngày 21/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.575.000 đồng.
- Ngày 22/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.864.000 đồng.
- Ngày 23/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.028.000 đồng.
- Ngày 24/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 850.000 đồng.
- Ngày 25/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 826.000 đồng.
- Ngày 26/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.160.000 đồng.
- Ngày 28/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.771.000 đồng.
- Ngày 30/5/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.871.000 đồng.
- Ngày 01/6/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 2.181.000 đồng.
- Ngày 02/6/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 1.197.000 đồng.
- Ngày 03/6/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 2.258.000 đồng.
- Ngày 05/6/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 6.436.000 đồng.
- Ngày 06/6/2022 Q đã chiếm đoạt số tiền 2.232.000 đồng.

Bị cáo Hà Lê Như Q đã có 22 lần chiếm đoạt tiền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1, trong đó có 07 lần chiếm đoạt có số tiền của

mỗi lần chiếm đoạt từ 2.000.000 đồng trở lên (từ 2.181.000 đồng đến 6.436.000 đồng) với số tiền là 22.124.000 đồng; có 15 lần chiếm đoạt có số tiền của mỗi lần chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng (từ 408.000 đồng đến 1.976.000 đồng) với số tiền là 21.263.000 đồng.

Tổng số tiền mà bị cáo Hà Lê Như Q đã chiếm đoạt của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 là 43.387.000 đồng, bị cáo Q sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Về hành vi “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”:

Vào ngày 17/4/2022, khi đang thanh toán tiền hóa đơn bán hàng cho khách là chị Đặng Thị Bích P bằng hình thức quét thẻ tín dụng Visa của Ngân hàng thương mại cổ phần S2 (S3) thì máy quét thẻ bị lỗi nên không thể thanh toán được. Do trước đó Q thường xuyên mua hàng online bằng hình thức thanh toán trực tuyến qua mạng internet nên Q biết được cách sử dụng các thông tin in trên hai mặt thẻ tín dụng của các ngân hàng (số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC) để thanh toán các hóa đơn mua hàng, Q đã lén lút dùng điện thoại Iphone 6 plus của mình để chụp lại hai mặt thẻ tín dụng Visa của chị P. Sau đó, Q thông báo cho nhân viên phục vụ nhà hàng là máy quét thẻ bị lỗi không thể thanh toán được và đưa lại thẻ tín dụng trên để trả lại cho chị P. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Q về đến nhà sử dụng điện thoại Iphone của mình kết nối mạng internet rồi đăng nhập vào các trang Website có địa chỉ www.charleskeith.vn, www.nike.com và www.zara.com. Sau đó Q sử dụng các thông tin in trên hai mặt thẻ tín dụng Visa (số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC) của chị P mà Q đã chụp lại trước đó tại nhà hàng để thanh toán tiền các hóa đơn mua hàng của mình tại các trang Website có địa chỉ nêu trên với tổng số tiền chiếm đoạt là 17.080.633 đồng, từ 23 giờ 31 phút ngày 17/4/2022 đến 02 giờ 14 phút ngày 18/4/2022, cụ thể như sau:

- Tại trang Website có địa chỉ www.charleskeith.vn, Q sử dụng tài khoản có tên “Nhu Mi” mà Q đã tạo ra trước đó để đăng nhập vào Website trên rồi sử dụng số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC in trên hai mặt thẻ tín dụng Visa nêu trên để thanh toán tiền các đơn hàng với số tiền 02 lần thanh toán lần lượt là 6.895.855 đồng và 2.116.314 đồng.

- Tại trang Website có địa chỉ www.nike.com, Q sử dụng tài khoản gmail có tên Dieuhuyen98765@gmail.com của Q để tạo tài khoản rồi đăng nhập vào Website trên. Sau đó sử dụng số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC in trên hai mặt thẻ tín dụng Visa nêu trên để thanh toán hóa đơn mua hàng tại trang website này với số tiền 01 lần thanh toán là 4.342.464 đồng.

- Tại trang Website có địa chỉ www.zara.com, Q tiếp tục dùng tài khoản gmail có tên Dieuhuyen98765@gmail.com của Q để tạo tài khoản rồi đăng nhập vào Website này. Sau đó sử dụng số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC in trên hai mặt thẻ tín dụng Visa nêu trên để thanh toán tiền hóa đơn mua hàng tại Website với số tiền 01 lần thanh toán là 3.726.000 đồng.

Sau khi đã thanh toán thành công các đơn hàng đã mua từ các trang Website có địa chỉ trên. Q sử dụng số điện thoại 070.800.5456 và địa chỉ nhà mình là số nhà B Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để nhận các đơn hàng đã mua.

Chị P sau khi nhận được tin nhắn thông báo của ngân hàng S3 về việc bị trừ tiền trong tài khoản khi thực hiện các giao dịch thanh toán trên các trang Website có địa chỉ nêu trên nhưng chị P không thực hiện các giao dịch đó nên chị P đã đến liên hệ với ngân hàng S3 để yêu cầu giải trình và đóng băng tài khoản. Đến ngày 06/6/2022, ngân hàng S3 thông báo cho chị P biết có người tên Hà Lê Như Q nhận hàng hóa của các giao dịch trên. Sau khi biết thông tin, chị P đã tìm đến Q để nói rõ sự việc nêu trên thì Q đã thừa nhận hành vi của mình và trả lại số tiền 17.080.633 đồng mà Q đã chiếm đoạt.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đôi giày cao gót Sandals nữ, màu xám nhạt, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng.
- 01 đôi giày Mules nữ cao gót quai mảnh JuteTrim, màu xám hoa lilac, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng.
- 01 áo đầm nữ, nhiều màu, cộc tay đã qua sử dụng.
- Số tiền 43.387.000 đồng do bị cáo Hà Lê Như Q giao nộp để bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T2
- Các tài liệu do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 cung cấp.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 đã nhận lại đủ số tiền 43.387.000 đồng, chị Đặng Thị Bích P đã nhận lại đủ số tiền 17.080.633 đồng, không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm và đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 120/CT-VKSTPH ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hà Lê Như Q về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 353 và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Lê Như Q phạm tội “Tham ô tài sản” và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Lê Như Q từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Lê Như Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hà Lê Như Q 01 đôi giày cao gót S nữ, 01 đôi giày Mules nữ và 01 áo đầm nữ. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án các tài liệu do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 cung cấp.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự trình bày: Do tài sản bị thiệt hại của Doanh nghiệp đã được bị cáo khắc phục toàn bộ, bị cáo còn trẻ, suy nghĩ bông bột nên tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Từ ngày 07/5/2022 đến ngày 06/6/2022, tại nhà hàng S1 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 đây là doanh nghiệp ngoài nhà nước, có địa chỉ số E đường L, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Hà Lê Như Q được hợp đồng vào làm việc và được phân công nhiệm vụ làm nhân viên thu ngân của nhà hàng, lợi dụng nhà hàng vừa mới đi vào hoạt động, công tác quản lý còn lỏng lẻo nên bị cáo Q đã nhiều lần đăng nhập vào hệ thống quản trị viên của phần mềm thanh toán bán hàng có tên “Ipos” trên máy tính tiền mà nhà hàng giao cho Q quản lý sử dụng để xóa các đơn bán hàng mà khách hàng đã thanh toán tiền nhằm mục đích chiếm đoạt với tổng số tiền là 43.387.000 đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T2 Do tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 là 43.387.000 đồng, trong đó có 07 lần chiếm đoạt có số tiền mỗi lần chiếm đoạt từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo đã phạm vào tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 353 của Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

Từ 23 giờ 31 phút ngày 17/4/2022 đến 02 giờ 14 phút ngày 18/4/2022, tại nhà của bị cáo Hà Lê Như Q, địa chỉ số B đường Đ, phường P, thành phố H, Q

đã sử dụng điện thoại Iphone 6 plus của mình kết nối mạng internet để lần lượt đăng nhập vào các trang Website có địa chỉ www.charleskeith.vn, www.nike.com và www.zara.com rồi sử dụng các thông tin in trên hai mặt thẻ tín dụng Visa của Ngân hàng thương mại cổ phần S2 (số mã thẻ và mã bảo mật CVV/CVC) của chị Đặng Thị Bích P để thanh toán tiền các hóa đơn mua hàng của Q tại các trang Website có địa chỉ nêu trên. Tổng số tiền mà bị cáo Q chiếm đoạt của chị Đặng Thị Bích P là 17.080.633 đồng nên bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với loại tội phạm tham nhũng và tội phạm xâm phạm quyền sở hữu, cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xét cho bị cáo là không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền do mình chiếm đoạt để bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Vì vậy, đối với tội “Tham ô tài sản”, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và do phạm tội có tính chất cơ hội, tài sản chiếm đoạt không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Đối với tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo phạm 02 tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 số tiền 43.387.000 đồng.

Đối với 01 đôi giày cao gót Sandals nữ, màu xám nhạt, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng; 01 đôi giày Mules nữ cao gót quai mảnh JuteTrim, màu xám hoa lilac, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng và 01 áo đầm nữ, nhiều màu, cộc tay đã qua sử dụng đều là các

tài sản mà bị cáo Q đặt mua; bị cáo Q đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên cần trả lại các tài sản trên cho bị cáo Hà Lê Như Q.

Đối với các tài liệu do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 cung cấp cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 plus, màu gold của bị cáo Q, sau khi sử dụng điện thoại đã bị hư hỏng, bị cáo đã bán lại cho người khác (không rõ họ tên, lai lịch), Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 đã nhận lại đủ số tiền 43.387.000 đồng, chị Đặng Thị Bích P đã nhận lại đủ số tiền 17.080.633 đồng. Không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Lê Như Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Lê Như Q phạm tội “Tham ô tài sản” và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 353; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Hà Lê Như Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tham ô tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Lê Như Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hà Lê Như Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Hà Lê Như Q 01 đôi giày cao gót Sandals nữ, màu xám nhạt, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng; 01 đôi giày Mules nữ cao gót quai mảnh JuteTrim, màu xám hoa lilac, trên bề mặt giày ghi chữ “Charles&Keith” đã qua sử dụng và 01 áo đầm nữ, nhiều màu, cộc tay đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án các tài liệu do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên T1 cung cấp.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Lê Như Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Văn Hạnh